

HỢP TÁC QUÂN SỰ GIỮA NGA VỚI MỘT SỐ NƯỚC ASEAN SAU CHIẾN TRANH LẠNH

TRẦN HIỆP*
ĐINH THANH TÚ**

Chiến tranh lạnh kết thúc mở ra thời kỳ hoà dịu, đối thoại và hợp tác trên quy mô toàn cầu. Hợp tác đã thay cho đối đầu và trở thành một xu thế chủ đạo trong quan hệ quốc tế. Trong bối cảnh đó, Liên bang Nga “Quốc gia kế tục Liên Xô” và Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á đã tăng cường hợp tác về nhiều mặt như chính trị, kinh tế, an ninh, quân sự, khoa học, kỹ thuật, giáo dục, văn hóa... Trên lĩnh vực quân sự, Nga đẩy mạnh hợp tác quân sự với một số thành viên ASEAN. Bài viết chủ yếu dành để xem xét hợp tác buôn bán vũ khí giữa Nga và một số nước ASEAN sau chiến tranh lạnh và nêu một vài nhận xét về sự hợp tác này.

I. HỢP TÁC QUÂN SỰ GIỮA LIÊN BANG NGA VỚI MỘT SỐ NƯỚC ASEAN TỪ SAU CHIẾN TRANH LẠNH ĐẾN NAY

Cuối năm 1991, Liên Xô tan rã và Liên bang Nga ra đời. Mặc dù sau chiến tranh lạnh nước Nga bị khủng hoảng nặng nề song Nga vẫn là cường quốc về quân sự. Hiện nay, Liên bang Nga là “quốc gia buôn bán vũ khí” lớn thứ hai trên thế giới chỉ sau Hoa Kỳ, song sự chênh lệch giữa hai nước là rất lớn. Tác giả Nga G.Đ. Agaphônốp cho rằng: Từ 1992-2000, Nga chỉ chiếm khoảng 5% tổng sản phẩm xuất nhập khẩu vũ khí của thế giới và Hoa Kỳ đã đạt gần 50% tổng giá trị buôn bán vũ khí trên toàn cầu. Những quốc gia mua vũ khí chủ yếu nhất của Liên bang Nga là Trung Quốc, Ấn Độ, Việt Nam, Bắc Triều Tiên, Iran, Xyri, Yêmen⁽¹⁾.

Theo đánh giá của các chuyên gia Nga: Trung Quốc và Ấn Độ mua tới khoảng 60-70% tổng xuất khẩu vũ khí của Nga, Việt Nam, Malaixia là những khách hàng lớn của nước Nga, trong thời gian gần tới Indônêxia sẽ là một trong những nước

* TSKH. Trần Hiệp, **ThS. Đinh Thanh Tú, Học viện Chính trị - Hành chính Khu vực I

Đông Nam Á chính mua vũ khí của Liên bang Nga⁽²⁾.

Từ sau chiến tranh lạnh đến nay, để thích ứng với tình hình mới các nước ASEAN đã tăng cường ngân sách quân sự. Từ 1989-1994 ngân sách quốc phòng ở Malaixia tăng 61%, tại Thái Lan tăng 43%, ở Indônêxia tăng 41% và Xingapo tăng 39%. Những năm đầu thế kỷ XXI, chi phí quân sự của các quốc gia ASEAN tiếp tục gia tăng. Năm 2003 do tăng trưởng kinh tế và tăng ngân sách quốc phòng, Brunây, Malaixia, Xingapo và Thái Lan đã sửa chữa, thay thế đến 40% thiết bị quân sự⁽³⁾. Năm 2003 các nước Đông Nam Á đã mua vũ khí của Nga với giá trị đạt 1,5 tỷ USD⁽⁴⁾. Do đó, tất yếu cần sự hợp tác về quân sự giữa các nước ASEAN với các đối tác, trong các đối tác của ASEAN có nước Nga. Hợp tác quân sự Nga - ASEAN sau chiến tranh lạnh được thực hiện chủ yếu thông qua hợp tác song phương giữa Nga với từng thành viên ASEAN. Sự hợp tác này thể hiện qua hợp tác về quân sự giữa Nga với một số nước ASEAN như: Indônêxia, Việt Nam, Malaixia và Lào.

1. Hợp tác quân sự Nga - Indônêxia sau chiến tranh lạnh

Quan hệ quân sự giữa Nga và Indônêxia được nối lại vào năm 1997 sau hơn 30 năm gián đoạn. Đầu tháng 7-1997, phía Indônêxia đã cử một đoàn chuyên gia đến Mátxcova nghiên cứu, tìm hiểu các máy bay hiện đại của Nga như MiG-29, SU-27, SU-30, SU-35, SU-37... Trên cơ sở

đó, ngày 5-8-1997 Thứ trưởng Bộ Quốc phòng Indônêxia phụ trách về kế hoạch và ngân sách tướng Sughiarto tuyên bố Chính phủ Indônêxia sẽ mua 12 máy bay SU-30 (tính năng máy bay SU-30 tương đương máy bay F16 của Mỹ) và 8 máy bay MiG 17 thế hệ 4 của Nga. Giá máy bay SU-30 theo phía Nga mời chào là 34 triệu USD/1 chiếc (so với giá máy bay F16 là 40 triệu USD/1 chiếc) và MiG17 thế hệ 4 là 4,5 triệu USD/1 chiếc. Do Indônêxia bị thiệt hại nặng nề vì cuộc khủng hoảng tài chính - tiền tệ trong hai năm 1997-1998 cho nên Chính phủ Giacáccta không có khả năng tài chính và đã không thực hiện được các kế hoạch nêu ở trên⁽⁵⁾.

Sau khi khắc phục và vượt qua khủng hoảng kinh tế - xã hội ở cuối thế kỷ XX, trong những năm đầu thế kỷ XXI Indônêxia lại đẩy mạnh hợp tác quân sự với Nga. Tháng 4-2003, Tổng thống Mêngaoati Sucacnôputri đến thăm Mátxcova. Chính phủ Indônêxia và Chính phủ Liên bang Nga đã ký kết các hiệp định hợp tác về quân sự, theo các hiệp định này Indônêxia sẽ mua 6 máy bay của Nga (2 máy bay SU-27CK, 2 máy bay SU-30 MK và 2 máy bay Mi-35) với tổng số tiền là 192,9 triệu USD. Theo kế hoạch dự định, Chính phủ Indônêxia sẽ chi 308 triệu USD trong năm 2004 để mua 2 máy bay SU-27 CK với giá 96 triệu USD và 6 máy bay SU-30 MK với giá 212 triệu USD⁽⁶⁾. Theo học giả Nga V.A. Gubarev: năm 2003 Nga đã xuất sang Indônêxia 2 máy bay SU-27 và 2 máy bay SU-30⁽⁷⁾.

Đầu tháng 12-2006, Tổng thống Susilo

Bambang đi thăm nước Nga. Tại Mátxcova, Tổng thống Indônêxia đã cùng Tổng thống Nga Vladimir Putin ký kết một loạt hiệp định song phương về quân sự, trong đó có hiệp định hợp tác quân sự giữa hai bên trong ba năm tới, theo đó Chính phủ của Tổng thống Susilo Bambang dự kiến mua một lượng vũ khí trị giá 3 tỷ USD của Nga và phía Mátxcova cũng đã sẵn sàng cung cấp cho Giacáccta một khoản tín dụng lên đến 1 tỷ USD⁽⁸⁾.

Cần lưu ý là hợp tác quân sự Indônêxia - Nga nằm trong chính sách đa dạng hóa về hợp tác quân sự của Chính phủ Indônêxia. Những năm đầu thế kỷ XXI Indônêxia đã hợp tác quân sự, mua vũ khí từ Trung Quốc, Nga và các nước khác; Các quốc gia châu Âu cũng sẵn sàng hợp tác, bán cho Indônêxia các dây chuyền sản xuất vũ khí. Trong các năm 2000-2005, Chính phủ Giacáccta đã ký các hiệp định trị giá 800 triệu USD mua vũ khí của các nước Nga, Pháp, Đức, Hà Lan. Trong bối cảnh đó, tháng 11-2005, Chính phủ Hoa Kỳ đã quyết định bình thường hóa quan hệ quân sự Mỹ - Indônêxia, bỏ lệnh cấm bán vũ khí cho Giacáccta. Hiện nay, lực lượng không quân của đất nước "Nam Dương" có tất cả 87 máy bay, trong đó có 37 chiếc của Mỹ, 46 chiếc của Anh, 4 chiếc của Nga, nhưng nhiều máy bay không hoạt động được do không có linh kiện và trang thiết bị thay thế. Do đó, Indônêxia đã đặt mua nhiều máy bay hiện đại SU-30 của Nga⁽⁹⁾.

2. Hợp tác quân sự Nga - Malaixia

Hợp tác về quân sự giữa Liên bang Nga

với Malaixia mới chỉ được thực hiện trong khoảng một thập kỷ gần đây nhất và trong sự hợp tác này chủ yếu Cuala Lămpơ mua các vũ khí, thiết bị quân sự của Mátxcova.

Từ 15 đến 18 tháng 8 - 1999 Thủ tướng Malaixia Mahathia Môhamet dẫn đầu Đoàn đại biểu Cấp cao Malaixia đến thăm tỉnh Khabarốp để nghiên cứu khả năng hợp tác kinh tế, quân sự với nước Nga. Năm 2000, tại thủ đô Cuala Lămpơ tổ chức cuộc triển lãm vũ khí quốc tế, Thủ tướng Malaixia có đến thăm gian trưng bày vũ khí Nga với một số loại máy bay SU được sản xuất từ nhà máy KHAAPO mang tên Gagarin tại vùng Côngxômôn thuộc lưu vực sông Amua. Sau đó, Malaixia đã cử các chuyên gia sang Nga nghiên cứu các vũ khí của Liên bang Nga trong đó có máy bay SU-30. Từ 30 tháng 11 đến 5 tháng 12-1999 tại đảo Lancavi (Malaixia) đã diễn ra cuộc triển lãm quốc tế về máy bay và tàu biển. Công ty vũ khí quốc gia Nga đã cử một đoàn gồm gần 200 người đại diện cho 34 doanh nghiệp sản xuất và buôn bán vũ khí tham dự triển lãm. Những sự kiện trên đã đặt cơ sở và tạo cơ hội cho hợp tác về quân sự giữa Nga với Malaixia⁽¹⁰⁾.

Sau đó, Nga đã tích cực tham dự các hội chợ triển lãm quốc tế về vũ khí được tổ chức tại Malaixia như: triển lãm LIMA-2001, triển lãm DSA-2002 và một số hội chợ khác. Trong các cuộc triển lãm này, các nước ASEAN như Malaixia, Indônêxia và Xingapo đều rất quan tâm tới vũ khí của nước Nga, đặc biệt là máy bay SU-30⁽¹¹⁾.

Trong Hội chợ LIMA-2003, nhà máy cơ khí quân sự Uran Nga đã ký Thỏa thuận hợp tác với công ty Malaixia "Matra" chuyên sản xuất và buôn bán hàng quân sự. Theo thỏa thuận này hai bên sẽ hợp tác sản xuất phụ tùng cho máy bay MiG-29. Trong thời gian chuyến đi thăm chính thức Malaixia của Tổng thống Nga V. Putin vào tháng 8-2003, Malaixia và Nga đã ký kết hợp đồng theo đó Malaixia sẽ mua 18 máy bay SU-30MKM với giá 900 triệu USD. Ngoài ra, Bộ Quốc phòng Malaixia còn đặt mua 10 máy bay MiG 17 thế hệ mới của Nga với số tiền 70 triệu USD. Với các hợp đồng này Malaixia vượt lên trở thành khách hàng mua vũ khí lớn thứ ba của Nga chỉ sau Trung Quốc và Ấn Độ⁽¹²⁾.

Ngoài Indônêxia, Malaixia Nga còn có quan hệ hợp tác quân sự với một nước thành viên khác của ASEAN, trong đó có Lào.

II. MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ HỢP TÁC QUÂN SỰ GIỮA LIÊN BANG NGA VÀ MỘT SỐ NƯỚC ASEAN SAU CHIẾN TRANH LẠNH

Từ quá trình hợp tác giữa Nga với các nước ASEAN về quân sự từ sau chiến tranh lạnh đến nay có thể rút ra một số nhận xét như sau:

Thứ nhất, sau chiến tranh lạnh Liên bang Nga đã thực hiện hợp tác về quân sự với một số nước thành viên ASEAN. Hợp tác về quân sự giữa Nga với một số quốc gia ASEAN được thực hiện trên cơ sở các nước ASEAN cần hiện đại hóa quân đội, thay thế đổi mới vũ khí, trang bị và Liên

bang Nga cần bán nhiều vũ khí để duy trì phát triển công nghiệp quốc phòng, thu lợi nhuận. Quá trình hợp tác này có các đặc điểm nổi bật sau đây: đó là sự hợp tác giữa các nước bạn bè, trong hợp tác chủ yếu là Nga bán vũ khí, thiết bị quân sự cho một số nước ASEAN trên cơ sở hai bên cùng có lợi. Thông qua hợp tác về quân sự với các nước ASEAN Nga xâm nhập mạnh mẽ vào khu vực Đông Nam Á, khẳng định vị thế cường quốc, tìm kiếm lợi ích và góp phần tạo ra sự cân bằng ảnh hưởng giữa các nước lớn ở Đông Nam Á.

Thứ hai, có thể đánh giá về hợp tác quân sự giữa Nga với từng thành viên của ASEAN như sau: Đối với Indônêxia, hợp tác quân sự Nga - Indônêxia đã mang lại lợi ích cho cả Nga và Indônêxia, về phía Nga, với các hiệp định bán vũ khí cho Giacáccta, Mátxcova đã gia tăng quan hệ hợp tác với Indônêxia, từ đó có thêm cơ hội tăng cường ảnh hưởng ở Đông Nam Á, thu được lợi ích kinh tế, về phía Indônêxia, khi ký các hiệp định mua vũ khí Nga Chính phủ Giacáccta trước hết đứng trên lợi ích quốc gia dân tộc, thực thi chính sách trung lập, cân bằng với các nước nước lớn và đạt được lợi khi Nga đồng ý cấp tín dụng quân sự cho Indônêxia; Đối với Malaixia, hợp tác quân sự giữa Nga với Malaixia thể hiện chủ yếu qua việc Malaixia đã mua một số lượng lớn vũ khí của Nga.

Thứ ba, hợp tác quân sự giữa Nga và một số nước ASEAN trong thời kỳ "hậu đối đầu" minh chứng rằng hiện nay lợi ích quốc gia dân tộc là vấn đề quan trọng

hàng đầu trong quan hệ quốc tế. Trong lịch sử và hiện tại, lợi ích quốc gia dân tộc luôn luôn là vấn đề cực kỳ quan trọng đối với các nước, các dân tộc. Chính vì lợi ích quốc gia dân tộc mà Nga và các nước ASEAN thực hiện hợp tác về quân sự. Chỉ xuất phát từ quan điểm coi lợi ích quốc gia dân tộc là cao nhất mới luận giải được sự hợp tác quân sự giữa Nga và ASEAN.

Tóm lại, xuất phát từ nhu cầu hiện đại hóa quân đội của các nước ASEAN và phát triển công nghiệp quốc phòng, buôn bán vũ khí giữa Nga và một số nước ASEAN đã diễn ra khá mạnh mẽ. Tiến trình hợp tác này thể hiện chủ yếu qua các hợp đồng mua, bán vũ khí mà Nga đã ký với Indônêxia, Mailaixia từ sau chiến tranh lạnh đến nay. Hợp tác quân sự giữa Nga với một số quốc gia ASEAN đã mang lại lợi ích cho Nga và một số nước ASEAN, thúc đẩy quan hệ hợp tác Nga - ASEAN phát triển, góp phần tạo ra sự cân bằng giữa các nước lớn và an ninh, hòa bình, phát triển ở Đông Á - Thái Bình Dương./.

CHÚ THÍCH

1. G.Đ. Agaphônôp "An ninh biển của Nga và châu Á - Thái Bình Dương" // Nga và châu Á - Thái Bình Dương An ninh, hợp tác, phát triển, Mátxcôva, Viện Viễn Đông, 2002, tr. 106-108.
2. V.E. Petrovski, *Chế độ an ninh ở châu Á - Thái Bình Dương sau chiến tranh lạnh tiến trình, triển vọng tham gia của Nga*, Mátxcôva, Viện Viễn Đông, 1998, tr. 190.

3. B. Cudưk, N. Hôvichôp, V. Svarep, M. Kengietaev, A. Simacôp, *Nga trên thị trường vũ khí thế giới*, Mátxcôva, 2001, tr. 228.
4. A.A. Simônhiia "Sự tham gia của Nga vào quá trình hiện đại hóa vũ khí của các nước Đông Nam Á" // Đông Nam Á trong năm 2003. Tầm quan trọng của vấn đề phát triển, Mátxcôva, Viện Phương Đông, 2004, tr. 65.
5. A.V. Pôpôn "Nga - Indônêxia: một số vấn đề về hợp tác kinh tế" // ASEAN: Tổng kết, những vấn đề, triển vọng, Mátxcôva, Viện Phương Đông, 1998, tr. 136-143.
6. *Đông Nam Á trong năm 2003 Tầm quan trọng của vấn đề phát triển*, sdd, tr. 68-69.
7. V.A. Gubarev "Triển vọng và khả năng hợp tác của Nga và các nước ASEAN trong những ngành kinh tế kỹ thuật công nghệ cao" // Quan hệ Nga - ASEAN trong bối cảnh quốc tế mới, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr. 232-233.
8. *Nga tiến quân vào châu Á thông qua Indônêxia* // Thông Tấn xã Việt Nam, Tài liệu tham khảo đặc biệt, 20-1-2007, tr. 11-13.
9. *Indônêxia với chương trình đa dạng hóa mua sắm vũ khí* // Thông Tấn xã Việt Nam, Tài liệu tham khảo đặc biệt, 14-12-2005, tr. 18-20.
10. G.S. Sabalina "Vấn đề hợp tác giữa các vùng nước Nga với các nước ASEAN: tình hình và triển vọng" // Đông Nam Á trong năm 1999 Tầm quan trọng của vấn đề phát triển, Mátxcôva, Viện Phương Đông, 2000, tr. 206-210.
11. G.S. Sabalina "Đông Nam Á: Vấn đề an ninh và cuộc chiến chống chủ nghĩa khủng bố quốc tế" // Đông Nam Á trong năm 2001 Tầm quan trọng của vấn đề phát triển, Mátxcôva, Viện Phương Đông, 2002, tr. 117.
12. A.A. Simônhiia "Sự tham gia của Nga vào quá trình hiện đại hóa vũ khí của các nước Đông Nam Á" // Đông Nam Á trong năm 2003 Tầm quan trọng của vấn đề phát triển, sdd, tr. 66-67.